| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày 07 – 3 – 2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Văn Càn

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Đào Văn Tươi.

Ông Nguyễn Minh Dương.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Ân Tình là Thư ký Toà án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển tham gia phiên toà:*** Ông Trương Hoàng Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Lâm T, sinh ngày 06/01/1997 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp M, xã M1, huyện M2, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn D và bà Trần Thị Kiều O; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 17/12/2019. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/10/2024 cho đến nay (có mặt).

- *Bị hại*: Anh Lê Chí K, sinh năm 2006. Địa chỉ: Ấp B, xã T2, huyện N, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh Võ Minh T1, sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp B, xã T2, huyện N, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 12 năm 2023, bị cáo Lâm T đến làm thuê *(trông coi vuông tôm)* cho anh Võ Minh T1 tại ấp Bảo Vĩ, xã Tam Giang Tây, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau. Cuối tháng 5 năm 2024 anh Lê Chí K ở chung nhà với cậu ruột là ông Trần Minh Tâm (cách nhà anh T1 khoảng 100m) rủ bị cáo di dời đường dây điện để xáng cuốc múc đất đắp bờ vuông tôm nhưng bị cáo không làm nên anh K dùng lời lẽ thô tục chửi đối với bị cáo.

Vào khoảng 09 giờ ngày 18/6/2024, bị cáo nhậu tại nhà của anh T1 đến 14 giờ cùng ngày thì nghỉ; lúc này bị cáo nhớ lại việc bị anh K dùng lời lẽ xúc phạm nên bị cáo đi đến sau bếp nhà anh T1 lấy một con dao phay giấu phía sau lưng đi đến nhà ông Tâm tìm anh K giải quyết mâu thuẫn. Khi bị cáo đến nhà ông Tâm thì thấy anh K nằm ngủ trên võng cạnh lò than phía sau nhà ông Tâm nên bị cáo kêu anh K thức dậy, hai người cự cãi với nhau; trong lúc cự cãi, bị cáo lấy dao ra đưa vào cổ anh K nói *"Mày tin tao chém chết mẹ mày không"* đồng thời dùng tay ấn mạnh dao làm cho phía cổ bên trái của anh K bị thương; sau khi thực hiện xong bị cáo cầm dao mang về để tại sàn nước sau nhà anh T1 rồi bỏ trốn về quê tại tỉnh Sóc Trăng, anh K được người nhà đưa đến Bệnh viện Đa khoa Cái Nước điều trị, đến ngày 21/6/2024 thì xuất viện.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 202/KLTTCT-TTPY ngày 31/7/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Cà Mau kết luận thương tích của anh K có 01 vết sẹo vùng cổ trái kích thước 06cm x 0,2cm có tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 04% (bốn phần trăm).

Bản Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển truy tố bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Anh Lê Chí K yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định của pháp luật và yêu cầu bồi thường tổng số tiền 13.753.000 đồng.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội và ý kiến tranh luận: Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 18/6/2024, sau khi say rượu bị cáo Lâm T nhớ lại mâu thuẫn trước đó với anh Lê Chí K nên đã mang theo cây dao phay là loại hung khí nguy hiểm đến gây thương tích vào cổ trái của Khanh với tỷ lệ 04%. Do đó, Kiểm sát viên đề nghị xét xử bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và áp

dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích", xử phạt bị cáo mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng đã thu giữ theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự; các điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo bồi thường cho anh K tổng số tiền 13.753.000 đồng.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố và yêu cầu được hưởng mức án nhẹ nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Hiển, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tại phiên tòa, đối chiếu với lời khai tại Cơ quan điều tra là phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập được, thể hiện: Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 18/6/2024, sau khi say rượu bị cáo Lâm T nhớ lại mâu thuẫn trước đó với anh Lê Chí K nên đã mang theo cây dao phay đến gây thương tích vào cổ trái của Khanh với tỷ lệ 04%.

Chỉ vì nhớ lại việc cự cãi trước đó, bị cáo đã lấy một cây dao phay giấu phía sau lưng đi đến nhà ông Trần Minh Tâm tìm anh K giải quyết mâu thuẫn; khi đến thấy anh K nằm ngủ trên võng thì bị cáo kêu anh K thức dậy thì xảy ra cự cãi với nhau; trong lúc cự cãi, bị cáo lấy cây dao ra đưa vào cổ anh K nói *"Mày tin tao chém chết mẹ mày không"* đồng thời dùng tay ấn mạnh dao làm cho phía cổ bên trái của anh K bị thương. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, con dao phay bằng kim loại mà bị cáo sử dụng gây thương tích cho anh K theo tiểu mục 3.1 mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì đây là loại hung khí nguy hiểm. Do vậy,

hành vi của bị cáo gây thương tích cho anh K 04% đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát truy tố. Tuy nhiên diễn biến tại phiên toà thể hiện trong vụ án này giữa bị cáo, bị hại đã xảy ra mâu thuẫn từ trước, khi anh K yêu cầu bị cáo di dời dây điện, bị cáo không thực hiện thì anh K đã điện thoại chửi bị cáo. Bên cạnh đó, sau khi bị cáo uống rượu nhớ lại mâu thuẫn trước đó nên đã lấy cây dao của anh Võ Minh T1 đi tìm gặp anh K mục đích để hù doạ anh K, khi đến thấy anh K đang ngủ trên võng thì bị cáo kêu anh K thức dậy nói chuyện qua lại, do bị kêu dậy lúc đang ngủ nên anh K bực tức trong mình từ đó dẫn đến hai bên cự cãi qua lại thì bị cáo mới dùng dao kề vào cổ bị hại gây thương tích. Điều đó thể hiện giữa bị cáo và bị hại đã có mâu thuẫn, khi gặp bị hại, bị cáo không nhằm mục đích tấn công ngay tức khắc nên việc Kiểm sát viên xác định bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ theo điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là chưa phù hợp và cần áp dụng nguyên tắc có lợi khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong thời gian qua, trên địa bàn huyện Ngọc Hiển tình hình diễn biến của tội phạm cố ý gây thương tích đang có chiều hướng gia tăng, hậu quả một số vụ đã gây ra thương tích nặng hoặc dẫn đến chết người; nguyên nhân xảy ra vụ việc có nhiều nguyên nhân khác nhau, có những vụ việc xuất phát từ những mâu thuẫn trong đời sống sinh hoạt hàng ngày.

Bị cáo cũng nhận thức được việc dùng dao phay là loại hung khí nguy hiểm, khi tác động vào cơ thể người khác sẽ gây thương tích làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người đó nhưng vẫn bất chấp thực hiện và bị cáo cũng biết được sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại trái pháp luật đến sức khỏe của người khác sẽ bị pháp luật xử lý; hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Mặc dù bị cáo là người dân tộc Khmer, không biết chữ nhưng vào năm 2017 bị cáo đã bị xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" và đã chấp hành xong hình phạt; như vậy trong thời gian chấp hành hình phạt tù đã được tuyên

truyền, giáo dục pháp luật nên việc xác định bị cáo có nhận thức pháp luật hạn chế là chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Với tính chất, mức độ, hậu quả, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và phải cách ly khỏi đời sống xã hội có thời hạn để giáo dục, cải tạo, răn đe bị cáo; thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời cũng là để cảnh tỉnh, cảnh báo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tránh nhiệm dân sự: Tại phiên toà, giữa bị cáo và bị hại đã thoả thuận được các khoản bồi thường gồm:

- Chi phí điều trị ngày 21/6/2024: 1.153.000 đồng.
- Tiền xe đi về trong ngày 21/6/2024: 200.000 đồng.
- Tiền ăn từ ngày 18-21/6/2024: 1.200.000 đồng.
- Tiền mất thu nhập (04 ngày): 1.200.000 đồng.
- Tiền tổn thất tinh thần: 10.000.000 đồng.

Tổng cộng: 13.753.000 đồng.

Xét thấy, việc thoả thuận này là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 13.753.000 đồng là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, đã thu giữ: 01 cây dao phay là tài sản của anh Võ Minh T1 mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nhưng anh T1 không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội lẽ ra sẽ trả lại cho anh T1 nhưng anh T1 không có yêu cầu gì.

Xét thấy, con dao đã qua sử dụng và giá trị sử dụng rất thấp nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] Về án phí: Theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là: 13.753.000 đồng x 5% = 687.650 đồng.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự; điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lâm T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lâm T 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 29/10/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thoả thuận giữa bị cáo và bị hại. Buộc bị cáo Lâm T bồi thường cho anh Lê Chí K tổng số tiền là 13.573.000 đồng (mười ba triệu năm trăm bảy mươi ba nghìn đồng).

Kể từ ngày anh K có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền trên cho đến khi thi hành án xong, thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 cây dao dài 45cm, cán bằng gỗ dài 16cm, lưỡi bằng kim loại dài 29cm (nơi rộng nhất của lưỡi dao là 6,3cm, nơi hẹp nhất của lưỡi dao là 2,5cm).

*(vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển quản lý theo biên bản giao nhận ngày 15/01/2025).*

5. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 687.650 đồng (sáu trăm tám mươi bảy nghìn sáu trăm năm mươi đồng).

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo và người bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Võ Minh T1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:*** **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Phân trại tạm giam khu vực huyện Ngọc Hiển;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Nguyễn Văn Càn**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**